ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24 /2024/QĐ-UBND	*Quảng Ninh, ngày 01 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các khoản chi khác bảo đảm điều kiện hoạt động đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại: Tờ trình số 2428/TTr-CAT-TM ngày 15 tháng 7 năm 2024, Báo cáo số 301/BC-CAT-TM ngày 29 tháng 7 năm 2024; Báo cáo thẩm định số 193/BC-STP ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Sở Tư pháp và ý kiến thống nhất của các ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh

1. Số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:

STT	Đơn vị hành chính cấp huyện	Số thôn, bản, khu phố loại I	Số thôn, bản, khu phố loại II	Số Tổ bảo vệ ANTT thành lập
1	Thành phố Hạ Long	182	61	243
2	Thành phố Cẩm Phả	129	45	174
3	Thành phố Móng Cái	59	41	100
4	Thành phố Uông Bí	87	12	99
5	Thị xã Quảng Yên	82	97	179
6	Thị xã Đông Triều	109	53	162
7	Huyện Ba Chẽ	30	36	66
8	Huyện Bình Liêu	33	53	86
9	Huyện Đầm Hà	22	48	70
10	Huyện Hải Hà	25	87	112
11	Huyện Tiên Yên	56	20	76
12	Huyện Vân Đồn	21	51	72
13	Huyện Cô Tô	6	7	13
Tổng cộng		**841**	**611**	**1452**

2. Căn cứ vào quyết định của cơ quan có thẩm quyền về thành lập, giải thể, sáp nhập thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh trong từng thời điểm cụ thể, Công an tỉnh có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh số lượng Tổ bảo vệ an ninh trật tự phù hợp theo quy định.

Điều 2. Số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh

1. Số lượng Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự:

STT	Chức danh	Số lượng thành viên trong Tổ			Số lượng toàn tỉnh
		Thôn, bản, khu phố loại I	Thôn, bản, khu phố loại II	Thôn, bản, khu phố loại III	
1	Tổ trưởng	841	611	0	1.452
2	Tổ phó	841	611	0	1.452
3	Tổ viên	2.693	1.222	0	3.859
Tổng số		**4374**	**2444**	**0**	**6818**

2. Danh sách chi tiết số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại các thôn, bản, khu phố thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Số lượng thành viên quy định tại khoản 2 Điều này là số lượng tối đa. Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, theo đề nghị của Công an cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và từng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, đảm bảo không vượt quá số lượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Khi có sự thay đổi về thôn, bản, khu phố theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cần thay đổi số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, Công an tỉnh có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự phù hợp theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2024.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0, V1, V2, V3, V4;
- CV NCTH, VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh, Công báo;
- Lưu: VT, NC1.

CA-QĐ09

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Cao Tường Huy

PHỤ LỤC

Danh sách số lượng tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24 /2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

- Danh sách này có 1.452 thôn, bản, khu phố; gồm: 841 thôn, bản, khu phố loại I (trong đó có 169 khu phố có từ 500 hộ gia đình trở lên) và 611 thôn, bản, khu phố loại II.
- Tổng số Tổ bảo vệ an ninh trật tự: 1.452 Tổ.
- Tổng số thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 6.818 thành viên.

Cụ thể của từng địa phương như sau:

Stt	Tên phường, xã, thị trấn	Phân loại thôn, bản, khu phố loại I	Thôn, bản, khu phố có từ 500 hộ dân trở lên (số hộ dân cụ thể)	Số thành viên Tổ bảo vệ ANTT	Phân loại thôn, bản, khu phố loại II	Số thành viên Tổ bảo vệ ANTT
I	**HUYỆN BA CHẼ**					
1	Thị trấn Ba Chẽ	Khu phố 2		5	Khu phố 1	4
		Khu phố 3A		5	Khu phố 3	4
		Khu phố 4		5	Khu phố 6	4
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 7		5		
2	Xã Nam Sơn	Thôn Nam Hà Trong		5	Thôn Nam Hà Ngoài	4
		Thôn Khe Tâm		5	Thôn Khe Hố	4
					Thôn Cái Gian	4
					Thôn Sơn Hải	4
					Thôn Lò Vôi	4
					Thôn Khe Sâu	4
					Thôn Làng Mới	4
3	Xã Đồn Đạc	Thôn Nà Bắp		5	Thôn Làng Mô	4
		Thôn Khe Mằn		5	Thôn Làng Han	4
		Thôn Tầu Tiên		5	Thôn Khe Mười	4
		Thôn Nước Đừng		5	Thôn Khe Vang	4
		Thôn Lang Cang		5		
		Thôn Nà Làng		5		
		Thôn Tân Tiến		5		
		Thôn Pắc Cáy		5		
		Thôn Làng Cổng		5		
		Thôn Nam Kim		5		

4	Xã Thanh Sơn	Thôn Khe Lò		5	Thôn Khe Nà	4
		Thôn Thành Công		5	Thôn Khe Pụt	4
					Thôn Khe Lọng Ngoài	4
					Thôn Khe Lọng Trong	4
					Thôn Bắc Văn	4
5	Xã Thanh Lâm	Thôn Khe Nháng		5	Thôn Đồng Loóng	4
					Thôn Đồng Thầm	4
					Thôn Đồng Tiến	4
					Thôn Khe Ốn	4
					Thôn Làng Dạ	4
					Thôn Làng Lốc	4
					Thôn Pha Lán	4
6	Xã Minh Cầm				Thôn Đồng Doong	4
					Thôn Khe Áng	4
					Thôn Đồng Tán	4
					Thôn Đồng Quánh	4
7	Xã Đạp Thanh	Thôn Xóm Đình		5	Thôn Bắc Xa	4
		Thôn Đồng Khoang		5	Thôn Đồng Dằm	4
		Thôn Bắc Tập		5	Thôn Khe Mầu	4
		Thôn Hồng Tiến		5	Thôn Khe Xa	4
					Thôn Bắc Cáp	4
8	Xã Lương Mông	Thôn Xóm Mới		5	Thôn Đồng Giảng B	4
		Thôn Đồng Giảng A		5		
		Thôn Đồng Cầu		5		
		Thôn Bãi Liêu		5		
		Thôn Khe Nà		5		
		Thôn Khe Giấy		5		
Tổng số		30	0	150	36	144
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						66
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						294
II	**HUYỆN BÌNH LIÊU**					
1	Xã Đồng Văn				Thôn Phai Làu	4
					Thôn Phạt Chỉ	4
					Thôn Cầm Hắc	4

					Thôn Khu Chợ	4
					Thôn Sông Moóc	4
					Thôn Khe Mọi	4
					Thôn Đồng Thắng	4
					Thôn Khe Tiền	4
2	Xã Hoành Mô	Thôn Đồng Cậm		5	Thôn Đồng Mô	4
		Thôn Cao Sơn		5	Thôn Pắc Cương	4
		Thôn Phặc Chè		5	Thôn Đồng Thanh	4
		Thôn Ngàn Cậm		5	Thôn Pắc Pộc	4
		Thông Loòng Vài		5	Thôn Nặm Đảng	4
		Thôn Nà Sa		5	Thôn Cửa Khẩu	4
		Thôn Nà Choòng		5		
		Thôn Nà Pò		5		
3	Xã Đồng Tâm	Thôn Ngàn Vàng Trên		5	Thôn Nà Áng	4
		Thông Ngàn Vàng Giữa		5	Thôn Đồng Long	4
		Thôn Ngàn Vàng Dưới		5	Thôn Nà Khau	4
		Thông Kéo Chản		5	Thôn Nà Tào	4
		Thôn Ngàn Phe		5		
		Thôn Chè Phạ		5		
		Thôn Pắc Pò		5		
		Thôn Sam Quang		5		
		Thôn Phiêng Sáp		5		
4	Xã Lục Hồn	Thôn Ngàn Pạt		5	Thôn Khe O	4
		Thôn Bản Pạt		5	Thôn Cao Thắng	4
		Thôn Pắc Phe		5	Thôn Nặm Tút	4
		Thôn Ngàn Mèo Trên		5	Thôn Phá Lạn	4
					Thôn Nà Luông	4
					Thôn Cốc Lồng	4
					Thôn Lục Nà	4
					Thôn Bản Cáu	4
					Thôn Ngàn Chuồng	4
					Thôn Bản Chuồng	4
					Thôn Khau Pưởng	4
					Ngàn Mèo Dưới	4
5	Thị trấn	Khu phố Bình Công I		5	Khu Bình Quân	4

	Bình Liêu				Khu Bình An	4
					Khu Bình Quyền	4
					Khu Bình Đẳng	4
					Khu Bình Công II	4
					Khu Chang Nà	4
					Khu Nà Phạ	4
					Khu Co Nhan	4
					Khu Nà Làng	4
					Khu Nà Kẻ	4
					Khu Pắc Liềng	4
					Khu Khe Bốc	4
					Khu Khe Lạc	4
					Khu Khe Và	4
6	Xã Vô Ngại	Thôn Cầu Sắt		5	Thôn Pặc Pùng	4
		Thôn Mạ Chạt		5	Thôn Nà Cắp	4
		Thôn Khe Lánh		5	Thôn Khủi Luông	4
		Thôn Nà Mô		5		
		Thôn Nà Luông		5		
		Thôn Tùng Cầu		5		
		Thôn Bản Ngày		5		
		Thôn Nà Nhái		5		
		Thôn Ngàn Chi		5		
		Thôn Bản Làng		5		
7	Xã Húc Động	Thôn Nà Ếch		5	Thôn Khe Mó	4
					Thôn Thông Châu	4
					Thôn Pò Đán	4
					Thôn Lục ngù	4
					Thôn Sú Cáu	4
					Thôn Khe Vằn	4
Tổng số		**33**	**0**	**165**	**53**	**212**
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**86**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**377**
III	**THÀNH PHỐ CẨM PHẢ**					
1	Phường Quang Hanh	Khu phố 1A		5		
		Khu phố 1B		5		
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3A		5		
		Khu phố 3B		5		

		Khu phố 4A		5		
		Khu phố 4B		5		
		Khu phố 5	570	6		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7A		5		
		Khu phố 7B		5		
		Khu phố 8A		5		
		Khu phố 8B		5		
		Khu phố 9A		5		
		Khu phố 9B		5		
		Khu phố 10A		5		
		Khu phố 10B		5		
2	Phường Cẩm Thạch	Khu phố Long Thạch A		5		
		Khu phố Long Thạch B		5		
		Khu phố Nam Thạch A		5		
		Khu phố Nam Thạch B		5		
		Khu phố Hồng Thạch A		5		
		Khu phố Hồng Thạch B		5		
		Khu phố Sơn Thạch	510	6		
		Khu phố Bạch Đằng		5		
		Khu phố Trần Hưng Đạo		5		
		Khu phố Hoàng Thạch		5		
3	Phường Cẩm Thủy	Khu phố Hai Giếng 1		5	Khu phố Tân Lập 2	4
		Khu phố Hai Giếng 2		5	Khu phố Tân Lập 7	4
		Khu phố Đập Nước 1		5		
		Khu phố Đập Nước 2		5		
		Khu phố Tân Lập 1		5		
		Khu phố Tân Lập 3		5		
		Khu phố Tân Lập 4		5		
		Khu phố Tân Lập 5		5		
		Khu phố Tân Lập 6		5		
		Khu phố Tân Lập 8		5		
4	Phường Cẩm Trung	Khu phố 1A		5	Khu phố 1B	4
		Khu phố 3B		5	Khu phố 2A	4
		Khu phố 5A		5	Khu phố 2B	4
		Khu phố 5B		5	Khu phố 3A	4

		Khu phố 6A		5	Khu phố 3C	4
		Khu phố 6C		5	Khu phố 4A	4
					Khu phố 4B	4
					Khu phố 4C	4
					Khu phố 6B	4
5	Phường Cẩm Thành	Khu phố 1		5	Khu phố 2A	4
					Khu phố 2B	4
					Khu phố 3	4
					Khu phố 4A	4
					Khu phố 4B	4
					Khu phố 5	4
					Khu phố 6	4
					Khu phố 7	4
					Khu phố 8	4
6	Phường Cẩm Tây	Khu phố Thống Nhất		5		
		Khu phố Lê Lợi		5		
		Khu phố Hòa Bình		5		
		Khu phố Lao Động		5		
		Khu phố Minh Khai		5		
		Khu phố Lê Hồng Phong		5		
		Khu phố Phan Đình Phùng		5		
		Khu phố Dốc Thông		5		
7	Phường Cẩm Bình	Khu phố Minh Tiến A		5	Khu phố Minh Hòa	4
		Khu phố Diêm Thủy	725	6	Khu phố Bình Minh	4
		Khu phố Nam Tiến		5	Khu phố Minh Tiến B	4
		Khu phố Hòa Lạc		5		
		Khu phố Hòn Một		5		
8	Phường Cẩm Đông	Khu phố Lán Ga		5	Khu phố Đông Hải 1	4
		Khu phố Ngô Quyền		5	Khu phố Đông Hải 2	4
		Khu phố Đông Tiến 1		5	Khu phố Đông Tiến 2	4
		Khu phố Hải Sơn 1		5	Khu phố Hải Sơn 2	4
9	Phường Cẩm Sơn	Khu phố Tây Sơn 1		5		
		Khu phố Tây Sơn 2		5		

		Khu phố Nam Sơn 1		5		
		Khu phố Nam Sơn 2		5		
		Khu phố Trung Sơn 1		5		
		Khu phố Trung Sơn 2		5		
		Khu phố Bắc Sơn 1		5		
		Khu phố Bắc Sơn 2		5		
		Khu phố Cao Sơn 1		5		
		Khu phố Cao Sơn 2		5		
		Khu phố Cao Sơn 3		5		
		Khu phố Bình Sơn		5		
		Khu phố An Sơn		5		
		Khu phố Thủy Sơn		5		
		Khu phố Đông Sơn		5		
10	Phường Cẩm Phú	Khu phố 1A		5	Khu phố 6A	4
		Khu phố 1B		5		
		Khu phố 2A		5		
		Khu phố 2B		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6B		5		
		Khu phố 7A		5		
		Khu phố 7B		5		
		Khu phố 8A		5		
		Khu phố 8B		5		
11	Phường Cẩm Thịnh	Khu phố 1		5	Khu phố 6A	4
		Khu phố 2		5	Khu phố 6B	4
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4A		5		
		Khu phố 4B		5		
		Khu phố 5A		5		
		Khu phố 5B		5		
		Khu phố 7A		5		
		Khu phố 7B		5		
12	Phường Cửa Ông	Khu phố 1		5		
		Khu phố 2		5		-
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4A1		5		
		Khu phố 4A2		5		

		Khu phố 4B1		5		
		Khu phố 4B2		5		
		Khu phố 5A		5		
		Khu phố 5B		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7		5		
		Khu phố 8		5		
		Khu phố 9A		5		
		Khu phố 9B		5		
		Khu phố 10A		5		
		Khu phố 10B		5		
13	Phường Mông Dương	Khu phố 1		5	Khu phố 10	4
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7		5		
		Khu phố 8		5		
		Khu phố 9		5		
		Khu phố 11		5		
		Khu phố 12		5		
		Khu phố 13		5		
14	Xã Cộng Hòa	Thôn Cầu Trắng		5	Thôn Hà Loan	4
					Thôn Sơn Hải	4
					Thôn Ngoài	4
					Thôn Giữa	4
					Thôn Đồng Cói	4
					Thôn Hà Tranh	4
					Thôn Khe	4
15	Xã Cẩm Hải				Thôn 1	4
					Thôn 2	4
					Thôn 3	4
					Thôn 4	4
16	Xã Dương Huy	Thôn Đồng Tiến		5	Thôn Tân Hải	4
		Thôn Đoàn Kết		5	Thôn Thác Bạc	4
					Thôn Khe Sím	4
Tổng số		129	4	649	45	180
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**174**

Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**829**
IV	**HUYỆN CÔ TÔ**					
1	Thị trấn Cô Tô	Khu phố 1		5		
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4		5		
2	Xã Đồng Tiến	Thôn Hải Tiến		5	Thôn Hồng Hải	4
					Thôn Trường Xuân	4
					Thôn Nam Đồng	4
					Thôn Nam Hà	4
3	Xã Thanh Lân	Thôn 2		5	Thôn 1	4
					Thôn 3	4
					Thôn Đảo Trần	4
Tổng số		6	0	30	7	28
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**13**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**58**
V	**HUYỆN ĐẦM HÀ**					
1	Thị trấn Đầm Hà	Khu phố Trần Phú		5	Khu phố Hoàng Ngân	4
		Khu phố Hoàng Văn Thụ		5	Khu phố Lê Hồng Phong	4
		Khu phố Lê Lương		5	Khu phố Minh Khai	4
		Khu phố Hà Quang Vóc		5	Khu phố Bắc Sơn	4
		Khu phố Lý A Coỏng		5		
		Khu phố Chu Văn An		5		
2	Xã Dực Yên	Thôn Đông		5	Thôn Yên Sơn	4
		Thôn Đồng Tâm		5		
		Thôn Tây		5		
3	Xã Quảng Tân				Thôn An Bình	4
					Thôn An Lợi	4
					Thôn Châu Hà	4
					Thôn Trung Sơn	4
					Thôn Tân Sơn	4
					Thôn Tân Liên	4
					Thôn Tân Thanh	4
					Thôn Tân Hợp	4
					Thôn Tân Đông	4
					Thôn Tân Hòa	4

4	Xã Quảng Lâm	Bản Thanh Lâm		5	Bản Siệc Lống Mìn	4
		Bản Tài Lý Sáy		5	Bản Lý Khoái	4
		Bản Siềng Lống		5		
		Bản Thanh Bình		5		
5	Xã Tân Bình	Thôn Bình Nguyên		5	Thôn Tân Trung	4
		Thôn Tân Hà		5	Thôn Tân Tiến	4
					Thôn Tân Thành	4
					Thôn Tân Lương	4
					Thôn Cái Giá	4
					Thôn Bình Hải	4
6	Xã Tân Lập				Thôn Thái Lập	4
					Thôn Tân Mai	4
					Thôn Đông Hà	4
					Thôn Tân Hợp	4
					Thôn Hà Lai	4
					Thôn Lập Tân	4
					Thôn Tân Phú	4
					Thôn Phúc Tiến	4
7	Xã Quảng An	Thôn Làng Ngang		5	Thôn Hải An	4
		Thôn Nà Pá		5	Thôn Đông Thành	4
		Thôn Nà Cáng		5	Thôn An Sơn	4
		Thôn Tầm Làng		5	Thôn Thìn Thủ	4
					Thôn Nà Thổng	4
					Thôn Tán Trúc Tùng	4
					Thôn Mào Sán Cáu	4
8	Xã Đại Bình	Thôn Nhâm Cao		5	Thôn Làng Y	4
					Thôn Đồng Mương	4
					Thôn Làng Ruộng	4
					Thôn Xóm Khe	4
					Thôn Bình Minh	4
9	Xã Đầm Hà	Thôn Đầm Buôn		5	Thôn Trại Dinh	4
		Thôn Xóm Giáo		5	Thôn Trại Giữa	4
					Thôn Trại Khe	4
					Thôn Yên Định	4

					Thôn Yên Hàn	4
Tổng số		**22**	0	110	48	192
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**70**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**302**
VI	**THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU**					
1	Xã Bình Dương	Thôn Bình Sơn Đông		5	Thôn Hoàng Xá	4
		Thôn Tân Thành		5	Thôn Bình Sơn Tây	4
		Thôn Bắc Mã 1		5	Thôn Đông Thành	4
		Thôn Bắc Mã 2		5	Thôn Chi Lăng	4
		Thôn Đông Lâm		5	Thôn Đạo Dương	4
2	Xã Nguyễn Huệ	Thôn 1-Vân Giang		6	Thôn 2	4
		Thôn 7		5	Thôn 3	4
		Thôn 8		5	Thôn 4	4
		Thôn 9		5	Thôn 5	4
					Thôn 6	4
3	Xã Thủy An	Thôn Đạm Thủy	678	6	Thôn Vị Thủy	4
		Thôn An Biên	561	6		
4	Xã Việt Dân	Thôn Khê Thượng		5	Thôn Đồng Ý	4
		Thôn Thanh Bình		5	Thôn Phúc Thị	4
					Thôn Cửa Phúc	4
					Thôn Tân Thành	4
					Thôn Đông An	4
5	Xã Tân Việt	Thôn Phúc Đa		5	Thôn Tân Lập	4
		Thôn Hổ Lao		5	Thôn Tân Thành	4
6	Xã An Sinh	Thôn Trại Lốc		5	Thôn Nghĩa Hưng	4
		Thôn Bãi Dài		5	Thôn Tam Hồng	4
		Thôn Ba Xã		5	Thôn Sơn Lộc	4
		Thôn Đìa Mối		5	Thôn Tân Tiến	4
		Thôn Thành Long		5	Thôn Đìa Sen	4
7	Xã Tràng Lương	Thôn Trung Lương		5	Thôn Trại Thụ	4
		Thôn Năm Giai		5		
		Thôn Linh Tràng		5		
8	Xã Bình Khê	Thôn Đông Sơn		5	Thôn Tây Sơn	4
		Thôn Ninh Bình		5	Thôn Quán Vuông	4
		Thôn Trại Mới B		5	Thôn Bến Vuông	4

		Thôn Đồng Đò		5		
		Thôn Dọc Mản		5		
		Thôn Trại Mới A		5		
		Thôn Xuân Bình		5		
		Thôn Bắc Sơn		5		
		Thôn Phú Ninh		5		
		Thôn Trại Thông		5		
9	Xã Yên Đức	Thôn Đồn Sơn	576	6	Thôn Đức Sơn	4
		Thôn Yên Khánh		5		
		Thôn Dương Đê		5		
		Thôn Chí Linh		5		
10	Xã Hồng Thái Đông	Thôn Tân Yên	639	6	Thôn Tân Lập	4
		Thôn Yên Dưỡng	604	6		
		Thôn Thượng Thông	525	6		
		Thôn Vĩnh Thái		5		
11	Xã Hồng Thái Tây	Thôn Lâm xá 1		5	Thôn Lâm xá 2	4
		Thôn Hoành Mô	540	6	Thôn Lâm xá 3	4
					Thôn Lâm xá 4	4
					Thôn Lâm xá 5	4
					Thôn Lâm xá 6	4
					Thôn Đám Bạc	4
12	Phường Mạo Khê	Khu phố Vĩnh Hồng		5	Khu phố 1	4
		Khu phố Vĩnh Hoà	601	6	Khu phố Hoà Bình	4
		Khu phố Vĩnh Quang 1		5		
		Khu phố Vĩnh Quang 2		5		
		Khu phố 2	570	6		
		Khu phố Vĩnh Thông	889	6		
		Khu phố Vĩnh Tuy 2	1274	6		
		Khu phố Hoàng Hoa Thám	575	6		
		Khu phố Vĩnh Xuân	632	6		
		Khu phố Vĩnh Sơn		5		
		Khu phố Vĩnh Tuy 1		5		
		Khu phố Quang Trung	704	6		
		Khu phố Vĩnh Trung	531	6		
		Khu phố Vĩnh Lập	502	6		
		Khu phố Công Nông	564	6		

		Khu phố Đoàn Kết		5		
		Khu phố Vĩnh Lâm		5		
		Khu phố Dân Chủ	512	6		
		Khu phố Vĩnh Phú	541	6		
		Khu phố Vĩnh Sinh	542	6		
		Khu phố Vĩnh Hải		5		
		Khu phố Vĩnh Tân		5		
13	Phường Kim Sơn	Khu phố Kim Sen	876	6		
		Khu phố Nhuệ Hổ	770	6		
		Khu phố Gia Mô	585	6		
		Khu phố Cổ Giản		5		
		Khu phố Kim Thành		5		
14	Phường Xuân Sơn	Khu phố Xuân Viên 1		5		
		Khu phố Xuân Viên 2		5		
		Khu phố Xuân Viên 3		5		
		Khu phố Xuân Viên 4		5		
		Khu phố Xuân Cầm		5		
		Khu phố Mễ Sơn		5		
		Khu phố Đông Sơn		5		
15	Phường Yên Thọ	Khu phố Xuân Quang		5	Khu phố Yên Lãng 1	4
		Khu phố Yên Hợp		5	Khu phố Yên Lãng 2	4
		Khu phố Yên Sơn	552	6	Khu phố Yên Lãng 3	4
		Khu phố Thọ Sơn		5	Khu phố Thọ Tràng	4
		Khu phố Yên Hòa		5	Khu phố Yên Trung	4
		Khu phố Trại Hà		5		
16	Phường Hoàng Quế	Khu phố Tràng Bạch	829	6		
		Khu phố Quế Lạt		5		
		Khu phố Cổ Lễ		5		
		Khu phố Nội Hoàng Tây		5		
		Khu phố Nội Hoàng Đông		5		
17	Phường Hưng Đạo	Khu phố Mễ Xá 1		5	Khu phố Thủ Dương	4
		Khu phố Mễ Xá 2		5	Khu phố La Dương	4
		Khu phố Mễ Xá 3		5	Khu phố Vân Quế	4

		Khu phố Mỹ Cụ 1		5		
		Khu phố Mỹ Cụ 2		5		
18	Phường Đức Chính	Khu phố Yên Lâm 1	576	6		
		Khu phố Yên Lâm 2		5		
		Khu phố Yên Lâm 3		5		
		Khu phố Yên Lâm 4		5		
		Khu phố Trạo Hà	764	6		
		Khu phố 6		5		
19	Phường Đông Triều	Khu phố 1	544	6	Khu phố 3	4
		Khu phố 2	611	6		
		Khu phố 4		5		
20	Phường Hồng Phong	Khu phố Bình Lục Thượng		5		
		Khu phố Bình Lục Hạ		5		
		Khu phố Đông Tân		5		
		Khu phố Triều Khê		5		
		Khu phố Bến Triều		5		
		Khu phố Đoàn Xá 1		5		
		Khu phố Đoàn Xá 2		5		
21	Phường Tràng An				Khu phố Hạ 1	4
					Khu phố Hạ 2	4
					Khu phố Thượng 1	4
					Khu phố Thượng 2	4
					Khu phố Tràng bảng 1	4
					Khu phố Tràng Bảng 2	4
					Khu phố Yên Sinh	4
Tổng số		109	29	575	53	212
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**162**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**787**
VII	**THÀNH PHỐ HẠ LONG**					
1	Phường Bạch Đằng	Khu phố 1	564	6		
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5	507	6		
		Khu phố 5B		5		

		Khu phố 6	585	6		
2	Phường Bãi Cháy	Khu phố 1	1251	6		
		Khu phố 2	625	6		
		Khu phố 3	887	6		
		Khu phố 4	940	6		
		Khu phố 5A		5		
		Khu phố 5B	559	6		
		Khu phố 6	780	6		
		Khu phố 7	1338	6		
		Khu phố 8	662	6		
		Khu phố 9A	644	6		
		Khu phố 9B	502	6		
		Khu phố 10	886	6		
3	Phường Cao Thắng	Khu phố 1A	510	6		
		Khu phố 1B	533	6		
		Khu phố 2A	514	6		
		Khu phố 2B		5		
		Khu phố 3	854	6		
		Khu phố 4	934	6		
		Khu phố 5	722	6		
		Khu phố 6	648	6		
		Khu phố 7	634	6		
		Khu phố 8	687	6		
		Khu phố 9	835	6		
4	Phường Cao Xanh	Khu phố 1	883	6	Khu 8	4
		Khu phố 2A	676	6		
		Khu phố 2B	658	6		
		Khu phố 3	838	6		
		Khu phố 4A	874	6		
		Khu phố 4B	811	6		
		Khu phố 5	524	6		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7	824	6		
5	Phường Đại Yên	Khu phố 1		5		
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố Cầu Trắng		5		

		Khu phố Đại Đán		5		
		Khu phố Minh Khai		5		
		Khu phố Quỳnh Trung		5		
		Khu phố Yên Cư		5		
6	Phường Giếng Đáy	Khu phố 1	830	6	Khu 7	4
		Khu phố 2	597	6		
		Khu phố 3A	777	6		
		Khu phố 3B	718	6		
		Khu phố 4	774	6		
		Khu phố 5	717	6		
		Khu phố 6	698	6		
7	Phường Hà Khánh	Khu phố 1		5		
		Khu phố 2	602	6		
		Khu phố 3	716	6		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5		5		
8	Phường Hà Khẩu	Khu phố 1	637	6		
		Khu phố 2	671	6		
		Khu phố 3	514	6		
		Khu phố 4	548	6		
		Khu phố 5	667	6		
		Khu phố 6	620	6		
		Khu phố 7	652	6		
		Khu phố 8		5		
		Khu Đồn Điền		5		
9	Phường Hà Lầm	Khu phố 1		5		
		Khu phố 2	507	6		
		Khu phố 3	509	6		
		Khu phố 4	937	6		
		Khu phố 5	695	6		
		Khu phố 6		5		
10	Phường Hà Phong	Khu phố 1		5		
		Khu phố 2A		5		
		Khu phố 2B		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4A		5		
		Khu 4B		5		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6A		5		

		Khu phố 6B		5		
		Khu phố 8		5		
11	Phường Hà Trung	Khu phố 1	566	6		
		Khu phố 2	580	6		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4	768	6		
		Khu phố 5	542	6		
12	Phường Hà Tu	Khu phố 1	623	6		
		Khu phố 2	685	6		
		Khu phố 3	544	6		
		Khu phố 4	600	6		
		Khu phố 5	789	6		
		Khu phố 6	755	6		
		Khu phố 7	625	6		
13	Phường Hoành Bồ	Khu Trới 1	798	6	Khu Trới 9	4
		Khu Trới 2		5	Khu Trới 10	4
		Khu Trới 3		5		
		Khu Trới 4		5		
		Khu Trới 5		5		
		Khu Trới 6		5		
		Khu Trới 7		5		
		Khu Trới 8		5		
14	Phường Hồng Gai	Khu phố 1	664	6		
		Khu phố 2	794	6		
		Khu phố 3	548	6		
		Khu phố 4	956	6		
15	Phường Hồng Hà	Khu phố 1	984	6		
		Khu phố 2	1082	6		
		Khu phố 3	673	6		
		Khu phố 4	1039	6		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6	986	6		
		Khu phố 7	598	6		
		Khu phố 8	577	6		
		Khu phố 9	840	6		
16	Phường Hồng Hải	Khu phố 3	753	6	Khu phố 1A	4
		Khu phố 5	647	6	Khu phố 1B	4
		Khu phố 7A		5	Khu phố 2A	4
		Khu phố 7B		5	Khu phố 2B	4

		Khu phố 8	658	6	Khu phố 4A	4
		Khu phố 9		5	Khu phố 4B	4
					Khu phố 4C	4
					Khu phố 4D	4
					Khu phố 6A	4
					Khu phố 6B	4
					Khu phố 6C	4
					Khu phố 10	4
17	Phường Hùng Thắng	Khu phố 1		5		
		Khu phố 2	521	6		
		Khu phố 3	821	6		
		Khu phố 4A		5		
		Khu phố 4B		5		
18	Phường Trần Hưng Đạo	Khu phố 1	860	6		
		Khu phố 2	703	6		
		Khu phố 3	756	6		
		Khu phố 4	1142	6		
		Khu phố 5	743	6		
19	Phường Tuần Châu				Khu phố 1	4
					Khu phố 2	4
					Khu phố 3	4
					Khu phố 4	4
					Khu phố 5	4
20	Phường Việt Hưng	Khu phố 1		5	Khu phố 8	4
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7		5		
		Khu Vạn Yên	511	6		
21	Phường Yết Kiêu	Khu phố 1	551	6		
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3	707	6		
		Khu phố 4	617	6		
		Khu phố 5	786	6		
		Khu phố 6	718	6		
22	Xã Kỳ Thượng	Thôn khe Tre		5		
		Thôn khe Lương		5		

		Thôn khe Phương		5		
23	Xã Đồng Sơn	Thôn Tân Ốc 1		5		
		Thôn Tân Ốc 2		5		
		Thôn Phủ Liễn		5		
		Thôn Khe Càn		5		
24	Xã Bằng Cả	Thôn 1		5	Thôn 3	4
		Thôn 2		5		
25	Xã Dân Chủ	Thôn 1		5		
		Thôn 2		5		
26	Xã Đồng Lâm	Thôn Đồng Trà		5		
					Thôn Đồng Quặng	4
					Thôn Đèo Đọc	4
					Thôn Khe Lèn	4
					Thôn Cài	4
27	Xã Sơn Dương	Thôn Đồng Ho		5	Thôn Đồng Giang	4
		Thôn Đồng Đạng		5	Thôn Mỏ Đông	4
					Thôn Cây Thị	4
					Thôn Vườn Cau	4
					Thôn Vườn Rậm	4
					Thôn Đồng Vang	4
					Thôn Đồng Bé	4
					Thôn Hà Lùng	4
					Thôn Trại Me	4
					Thôn Đồng Giữa	4
28	Xã Vũ Oai				Thôn Đồng Cháy	4
					Thôn Đồng Chùa	4
					Thôn Bãi Cát	4
					Thôn Lán Dè	4
					Thôn Chợ	4
					Thôn Đồng Rùa	4
					Thôn Đồng Mơ	4
					Thôn Đồng Sang	4
29	Xã Hoà Bình	Thôn Thác Cát		5		
		Thôn Đồng Lá		5		

30	Xã Tân Dân	Thôn Đất Đỏ		5	Thôn Tân Lập	4
		Thôn Khe Đồng		5	Thôn Hang Trăn	4
		Thôn Khe Mực		5		
		Thôn Bằng Anh		5		
		Thôn Đồng Mùng		5		
		Thôn Khe Cát		5		
31	Xã Quảng La	Thôn 4		5	Thôn 1	4
					Thôn 2	4
					Thôn 3	4
					Thôn 5	4
					Thôn 6	4
32	Xã Thống Nhất	Thôn Xích Thổ		5	Thôn Đất Đỏ	4
		Thôn Đình		5	Thôn Đồng Vải	4
		Thôn Làng	588	6	Thôn 4	4
		Thôn Chợ	547	6		
		Thôn Chân Đèo		5		
		Thôn Đồng Cao		5		
		Thôn Khe Khoai		5		
		Thôn Đá Trắng		5		
		Thôn Lưỡng Kỳ		5		
33	Xã Lê Lợi	Thôn Yên Mỹ		5	Thôn Đè E	4
					Thôn Đồng Tâm	4
					Thôn An Biên 1	4
					Thôn An Biên 2	4
					Thôn Tân Tiến	4
					Thôn Bằng Xăm	4
Tổng số		182	94	1004	61	244
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**243**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**1248**
VIII	**HUYỆN HẢI HÀ**					
1	Thị trấn Quảng Hà	Khu phố Hoàng Hoa Thám		5	Khu phố My Sơn	4
		Khu phố Phan Đình Phùng		5	Khu phố Ngô Quyền	4
		Khu phố Trần Hưng Đạo		5	Khu phố Trần Khánh Dư	4
		Khu phố Quang Trung		5	Khu phố Lý Thường Kiệt	4
		Khu phố Quảng Điền		5	Khu phố Trần Quốc Toản	4
		Khu phố Ghềnh Võ		5	Khu phố Chu	4

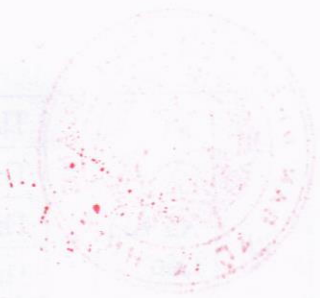

					Văn An	
					Khu phố Nguyễn Du	4
					Khu phố Trần Bình Trọng	4
					Khu phố Phú Hải	4
					Khu phố Hải Tân	4
					Khu phố Lê Chân	4
					Khu phố Đồng Tâm	4
					Khu phố Lê Đại Hành	4
					Khu phố Đại Điền Nam	4
					Khu phố Sơn Hà	4
2	Xã Quảng Thành	Thôn Hải Đông		5	Thôn Hải An	4
		Thôn Hải Tiến		5	Thôn Hải Thành	4
					Thôn Hải Yên	4
					Thôn Hải Sơn	4
					Bản Quảng Hợp	4
3	Xã Cái Chiên				Thôn Cái Chiên	4
					Thôn Đầu Rồng	4
					Thôn Vạn Cả	4
4	Xã Quảng Minh				Thôn 1	4
					Thôn 2	4
					Thôn 3	4
					Thôn 4	4
					Thôn 5	4
					Thôn 6	4
					Thôn 7	4
					Thôn 8	4
					Thôn 9	4
					Thôn Quang Lĩnh	4
					Thôn Minh Tân	4
5	Xã Quảng Phong	Thôn 1		5	Thôn 3	4
		Thôn 6		5	Thôn 4	4
		Thôn 7		5	Thôn 5	4
		Thôn 8		5		

		Thôn 9		5		
		Thôn Cái Đước		5		
6	Xã Quảng Long	Thôn 8		5	Thôn 1	4
					Thôn 2	4
					Thôn 3	4
					Thôn 4	4
					Thôn 5	4
					Thôn 6	4
					Thôn 7	4
					Thôn 9	4
7	Xã Quảng Chính	Thôn 6		5	Thôn 1	4
		Thôn 8		5	Thôn 2	4
					Thôn 3	4
					Thôn 4	4
					Thôn 5	4
					Thôn 7	4
					Thôn 9	4
					Thôn 10	4
8	Xã Quảng Thịnh	Thôn 3		5	Thôn 1	4
					Thôn 2	4
					Thôn 4	4
					Thôn 5	4
					Thôn 6	4
9	Xã Quảng Sơn	Bản Mảy Nháu		5	Bản Pạc Sủi	4
		Bản Mố Kiệc		5	Bản Lý Quáng	4
		Thôn 4		5	Thôn 3	4
		Bản Sán Cáy Cọoc		5	Bản Lồ Má Cọoc	4
		Bản Lý Van		5	Bản Quảng Mới	4
		Bản Cấu Phùng		5	Bản Tài Chi	4
10	Xã Quảng Đức				Bản Nà Lý	4
					Bản Pạc Này	4
					Bản Cấu Lìm	4
					Bản Vắn Tốc	4
					Bản Mốc 13	4
					Bản Mả Thảu Phố	4
					Bản Kháy Phầu	4
					Bản Tình Á	4
					Bản Chăn Mùi	4

					Bản Lý Nà	4
					Bản Pò Hèn	4
					Bản Tài Phố	4
11	Xã Đường Hoa	Thôn 1		5	Thôn 2	4
					Thôn 3	4
					Thôn 4	4
					Thôn 5	4
					Thôn 6	4
					Thôn 7	4
					Thôn 8	4
					Thôn 9	4
					Thôn Tiến Tới	4
					Thôn Đại Quang	4
					Thôn Cái Tó	4
Tổng số		25	0	125	87	**348**
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**112**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**473**
IX	**THÀNH PHỐ MÓNG CÁI**					
1	Phường Hòa Lạc	Khu phố 2		5	Khu phố 1	4
					Khu phố Hòa Bình	4
					Khu phố Thọ Xuân	4
2	Phường Ka Long	Khu phố 2		5	Khu phố 1	4
		Khu phố 3		5	Khu Phố 4	4
		Khu phố 5	791	6		
		Khu phố 6		5		
3	Phường Hải Hòa	Khu phố 1	554	6	Khu phố 7	4
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3	753	6		
		Khu phố 4	1034	6		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 8		5		
		Khu phố 9		5		
4	Phường Hải Yên	Khu phố 1		5		
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5	744	6		

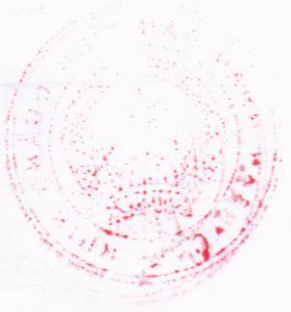

		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7	1209	6		
5	Phường Bình Ngọc	Khu phố 1		5	Khu phố 2	4
		Khu phố 4		5	Khu phố 3	4
6	Phường Trần Phú	Khu phố 1		5		
		Khu phố 2	863	6		
		Khu phố 3		5		
7	Phường Trà Cổ	Khu Tràng Lộ		5		
		khu Nam thọ	529	6		
		khu Đông Thịnh		5		
		khu Tràng Vỹ		5		
8	Phường Ninh Dương	khu Hồng Phong	618	6	Khu phố Hòa Bình	4
		khu Hồng Hà		5		
		khu Hồng Kỳ		5		
		khu Thượng Trung	526	6		
		khu Hạ Long	594	6		
		khu Thác Hàn		5		
9	Xã Hải Tiến	Thôn 6		5	Thôn 1	4
		Thôn 7		5	Thôn 2	4
					Thôn 3A	4
					Thôn 3B	4
					Thôn 4	4
					Thôn 5	4
					Thôn 8	4
10	Xã Vạn Ninh	Thôn Bắc	782	6	Thôn Cầu Voi	4
		Thôn Trung		5		
		Thôn Nam	500	6		
		Thôn Đông		5		
11	Xã Hải Đông	Thôn 6		5	Thôn 2	4
		Thôn 7		5	Thôn 3	4
		Thôn 8		5	Thôn 4	4
		Thôn 11		5	Thôn 5	4
					Thôn 9	4
					Thôn 10	4
12	Xã Vĩnh Thực	Thôn 1		5		
		Thôn 2		5		
		Thôn 3		5		
13	Xã Vĩnh Trung				Thôn 1	4
					Thôn 2	4

					Thôn 3	4
					Thôn 4	4
14	Xã Hải Xuân	Thôn 5		5	Thôn 1	4
		Thôn 9		5	Thôn 2	4
		Thôn 10A		5	Thôn 3	4
					Thôn 4	4
					Thôn 6	4
					Thôn 8	4
					Thôn 10B	4
					Thôn 11	4
					Thôn 12	4
					Thôn 13	4
15	Xã Hải Sơn	Thôn Lục Chắn		5	Thôn Pò Hèn	4
		Thôn Thán Phún Xã		5		
16	Xã Quảng Nghĩa	Thôn 1		5	Thôn 2	4
		Thôn 5		5	Thôn 3	4
					Thôn 4	4
17	Xã Bắc Sơn	Thôn Lục Phủ		5		
		Thôn Thán Phún		5		
		Thôn Pẹc Nả		5		
		Thôn Phình Hồ		5		
Tổng số		59	13	308	41	**164**
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**100**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**472**
X	**THỊ XÃ QUẢNG YÊN**					
1	Phường Quảng Yên	Khu phố 3		5	Khu phố 1	4
		Khu phố 5		5	Khu phố 2	4
		Khu phố 6		5	Khu phố 4	4
		Khu phố 7		5	Khu phố 8	4
		Khu phố 9		5	Khu phố Giếng Chanh	4
		Khu phố 10		5		
		Khu phố Rặng Thông		5		
		Khu phố Kim Lăng		5		
		Khu phố Chùa Bằng		5		
		Khu phố Cửa Khâu		5		
		Khu phố Bãi		5		
2	Phường Nam Hòa	Khu phố 7		5	Khu phố 1	4
					Khu phố 2	4
					Khu phố 3	4

					Khu phố 4	4
					Khu phố 5	4
					Khu phố 6	4
3	Phường Tân An	Khu phố Thống Nhất 1		5	Khu phố Đồng Mát	4
		Khu phố Thống Nhất 2		5	Khu phố Bùi Xá	4
		Khu phố Thống Nhất 3		5		
4	Phường Phong Cốc	Khu phố 3		5	Khu phố 1	4
		Khu phố 4		5	Khu phố 2	4
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7		5		
5	Phường Yên Hải				Khu phố 1	4
					Khu phố 2	4
					Khu phố 3	4
					Khu phố 4	4
					Khu phố 5	4
					Khu phố 6	4
					Khu phố 7	4
					Khu phố 8	4
6	Phường Yên Giang	Khu phố 1		5	Khu phố 4	4
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 6		5		
7	Phường Phong Hải	Khu phố 1		5	Khu phố 3	4
		Khu phố 2		5	Khu phố 4	4
		Khu phố 7		5	Khu phố 5	4
		Khu phố 8		5	Khu phố 6	4
8	Phường Cộng Hòa	Khu phố Kim Lăng		5	Khu phố Trại Cau	4
		Khu phố Đường Ngang		5	Khu phố Trại Trang	4
		Khu phố Đống Vông		5	Khu phố Khe nước	4
		Khu phố Hợp Thành		5	Khu phố Cổng Bấc	4
		Khu phố Hưng Hòa		5	Khu phố Giếng Mụi	4
		Khu phố Đình		5		
		Khu phố Núi Dinh		5		

9	Phường Minh Thành	Khu phố Cây Số 11		5		
		Khu phố Đường Ngang		5		
		Khu phố Tân Thành		5		
		Khu phố Lâm Sinh 1		5		
		Khu phố Lâm Sinh 2		5		
		Khu phố Cát Thành		5		
		Khu phố Yên Lập Tây		5		
		Khu phố Yên Lập Đông		5		
		Khu phố Khe Cát		5		
		Khu phố Quỳnh Phú		5		
		Khu phố Động Linh		5		
10	Phường Đông Mai	Khu Tân Mai		5		
		Khu Biểu Nghi		5		
		Khu Biểu Nghi 2		5		
		Khu Trại Cọ		5		
		Khu Hòa Tháp		5		
		Khu Mai Hòa		5		
		Khu Minh Hòa		5		
		Khu Hải Hòa		5		
		Khu Trại Thành		5		
		Khu Thuận Thành		5		
		Khu Hợp Thành		5		
11	Phường Hà An	Khu phố 1		5	Khu 13	4
		Khu phố 2		5	Khu 14	4
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 3A		5		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7		5		
		Khu phố 8		5		
		Khu phố 9		5		
		Khu phố 10		5		
		Khu phố 11		5		
		Khu phố 12		5		
12	Xã Hiệp Hòa				Thôn 1	4
					Thôn 2	4
					Thôn 3	4
					Thôn 4	4

					Thôn 5	4
					Thôn 6	4
					Thôn 7	4
					Thôn 8	4
					Thôn 9	4
					Thôn 10	4
					Thôn 11	4
					Thôn 12	4
					Thôn 13	4
					Thôn 14	4
					Thôn 15	4
					Thôn 16	4
13	Xã Tiền An				Thôn 1	4
					Thôn 2	4
					Thôn 3	4
					Thôn 4	4
					Thôn 5	4
					Thôn 6	4
					Thôn 7	4
					Thôn 8	4
					Thôn 9	4
					Thôn 10	4
					Thôn 11	4
					Thôn 12	4
					Thôn 13	4
					Thôn 14	4
					Thôn 15	4
					Thôn 16	4
14	Xã Liên Hòa	Thôn 4		5	Thôn 1	4
		Thôn 6		5	Thôn 2	4
		Thôn 8		5	Thôn 3	4
					Thôn 5	4
					Thôn 7	4
15	Xã Hoàng Tân	Thôn 1		5	Thôn 4	4
		Thôn 2		5		
		Thôn 3		5		
		Thôn 5		5		
16	Xã Cẩm La	Thôn Cẩm Lũy		5	Thôn Cẩm Thành	4
					Thôn Cẩm Liên	4

					Thôn Cẩm Tiến	4
17	Xã Sông Khoai	Thôn 2		5	Thôn 1	4
		Thôn 3		5	Thôn 4	4
		Thôn 8		5	Thôn 5	4
		Thôn 9		5	Thôn 6	4
					Thôn 7	4
					Thôn 10	4
					Thôn 11	4
18	Xã Liên Vị	Thôn Vị Khê		5	Thôn Nam 1	4
					Thôn Nam 2	4
					Thôn Đông 1	4
					Thôn Đông 2	4
					Thôn Đình 1	4
					Thôn Đình 2	4
					Thôn Quán	4
					Thôn Bầu	4
					Thôn Hàn	4
					Thôn Bắc	4
19	Xã Tiền Phong				Thôn 1	4
					Thôn 2	4
					Thôn 3	4
					Thôn 4	4
Tổng số		**82**	**0**	**410**	**97**	**388**
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**179**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**798**
XI	**HUYỆN TIÊN YÊN**					
1	Thị trấn Tiên Yên	Khu phố Lý Thường Kiệt		5	Khu phố Long Thành	4
		Khu phố Tam Thịnh		5	Khu phố Hòa Bình	4
		Khu phố Long Tiên		5	Khu phố Đông Tiến 1	4
		Khu phố Thống Nhất		5		
2	Xã Tiên Lãng	Thôn Thác Bưởi 1		5	Thôn Cống To	4
		Thôn Thác Bưởi 2		5	Thôn Thủy Cơ	4
		Thôn Đồng Châu	502	6		
		Thôn Xóm Nương	518	6		
3	Xã Đông Ngũ	Thôn Đồng Đạm		5	Thôn Đông Hồng	4
		Thôn Đông Thành		5	Thôn Bình Sơn	4

		Thôn Đông Nam		5		
		Thôn Đông Dương		5		
		Thôn Đông Thắng		5		
		Thôn Quế Sơn		5		
		Thôn Đồng Mộc		5		
		Thôn Đông Ngũ		5		
4	Xã Đông Hải	Thôn Nà Bấc		5	Thôn Làng Đài	4
		Thôn Hội Phố		5	Thôn Làng Nhội	4
		Thôn Phương Nam		5		
		Thôn Hà Tràng Tây		5		
		Thôn Hà Tràng Đông		5		
5	Xã Đại Dực	Thôn Khe Lặc		5		
		Thôn Kéo Kai		5		
		Thôn Khe Quang		5		
		Thôn Khe Mươi		5		
		Thôn Khe Lục		5		
		Thôn Khe Ngàn		5		
		Thôn Phài Giác		5		
6	Xã Phong Dụ	Thôn Cao Lâm		5	Thôn Khe Vè	4
		Thôn Hợp Thành		5	Thôn Hồng Phong	4
		Thôn Văn Mây		5	Thôn Tềnh Pò	4
		Thôn Nà Cà		5		
		Thôn Hua Cầu		5		
		Thôn Đồng Đình		5		
7	Xã Hà Lâu	Thôn Đoàn Kết		5		
		Thôn Hà Lâm		5		
		Thôn Bắc Lù		5		
		Thôn Tân Lập		5		
		Thôn Thống Nhất		5		
		Thôn Hà Bắc		5		
8	Xã Điền Xá	Thôn Tiên Hải		5	Thôn Pắc Phai	4
		Thôn Khe Vàng		5	Thôn Chiến Thắng	4
9	Xã Yên Than	Thôn Phú Cường		5	Thôn Khe Tiên	4
		Thôn Pạc Sủi		5	Thôn Liên Hòa	4
		Thôn Phú Hòa		5	Thôn Đồng Tâm	4
		Thôn Khe Muối		5	Thôn Đồng Và	4
10	Xã Hải Lạng	Thôn Hà Dong Bắc		5	Thôn Trường Tiến	4

		Thôn Hà Dong Nam		5	Thôn Đồi Mây	4
		Thôn Thống Nhất		5		
		Thôn Bình Minh		5		
		Thôn Trường Tùng		5		
		Thôn Hà Thụ		5		
11	Xã Đồng Rui	Thôn Thượng		5		
		Thôn Trung		5		
		Thôn Hạ		5		
		Thôn Bốn		5		
Tổng số		**56**	**2**	**282**	**20**	**80**
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**76**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**362**
XII	**THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**					
1	Phường Vàng Danh	Khu phố 1		5	Đồng Bống - Miếu Thán	4
		Khu phố 2	560	6		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5A		5		
		Khu phố 5B		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7		5		
		Khu phố 8		5		
		khu phố 9		5		
2	Phường Phương Đông	Khu Cầu Sến		5		
		Khu Bí Trung 1	678	6		
		Khu Bí Trung 2	647	6		
		Khu Tân Lập	506	6		
		Khu Tân Lập 1		5		
		Khu Tân Lập 2		5		
		Khu Liên Phương	523	6		
		Khu Cửa Ngăn		5		
		Khu Bí Thượng		5		
		Khu Đồng Minh		5		
		Khu Dốc Đỏ 1		5		
		Khu Dốc Đỏ 2		5		
3	Phường Phương Nam	Khu Hiệp An 1		5		
		Khu Hiệp An 2		5		
		Khu An Hải		5		
		Khu Phương An		5		

		Thôn Hà Dong Nam		5	Thôn Đồi Mây	4
		Thôn Thống Nhất		5		
		Thôn Bình Minh		5		
		Thôn Trường Tùng		5		
		Thôn Hà Thụ		5		
11	Xã Đồng Rui	Thôn Thượng		5		
		Thôn Trung		5		
		Thôn Hạ		5		
		Thôn Bốn		5		
Tổng số		**56**	**2**	**282**	**20**	**80**
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**76**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**362**
XII	**THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**					
1	Phường Vàng Danh	Khu phố 1		5	Đồng Bống - Miếu Thán	4
		Khu phố 2	560	6		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5A		5		
		Khu phố 5B		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7		5		
		Khu phố 8		5		
		khu phố 9		5		
2	Phường Phương Đông	Khu Cầu Sến		5		
		Khu Bí Trung 1	678	6		
		Khu Bí Trung 2	647	6		
		Khu Tân Lập	506	6		
		Khu Tân Lập 1		5		
		Khu Tân Lập 2		5		
		Khu Liên Phương	523	6		
		Khu Cửa Ngăn		5		
		Khu Bí Thượng		5		
		Khu Đồng Minh		5		
		Khu Dốc Đỏ 1		5		
		Khu Dốc Đỏ 2		5		
3	Phường Phương Nam	Khu Hiệp An 1		5		
		Khu Hiệp An 2		5		
		Khu An Hải		5		
		Khu Phương An		5		

		Khu Hiệp Thái		5		
		Khu Hợp Thành		5		
		Khu Bạch Đằng 1		5		
		Khu Bạch Đằng 2		5		
		Khu Hiệp Thanh		5		
		Khu Phong Thái		5		
		Khu Hồng Hà		5		
		Khu Hồng Hải		5		
		Khu Cẩm Hồng		5		
		Khu Đá Bạc		5		
4	Phường Bắc Sơn	Khu phố 1		5	Khu phố 6	4
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 7		5		
		Khu phố 8		5		
		Khu phố 9		5		
5	Phường Trưng Vương	Khu phố 1		5	Khu phố Đền Công 1	4
		Khu phố 2		5	Khu phố Đền Công 2	4
		Khu phố 3		5	Khu phố Đền Công 3	4
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7		5		
6	Phường Quang Trung	Khu phố 1	503	6		
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4	612	6		
		Khu phố 5A	643	6		
		Khu phố 5B	522	6		
		Khu phố 6	684	6		
		Khu phố 7	583	6		
		Khu phố 8	755	6		
		Khu phố 9		5		
		Khu phố 10	570	6		
		Khu phố 11	718	6		

		Khu phố 12	842	6		
7	Xã Thượng Yên Công	Thôn Khe Sú 1		5	Thôn Miếu Bòng	4
		Thôn Khe Sú 2		5	Thôn Tập Đoàn	4
		Thôn Năm Mẫu 1		5	Thôn Quan Điền - Khe thần	4
		Thôn Năm Mẫu 2		5		
		Thôn Đồng Chanh		5		
8	Phường Yên Thanh	Khu phố 1		5		
		Khu Lạc Thanh	655	6		
		Khu Bí Giàng		5		
		Khu Phú Thanh Tây	535	6		
		Khu Phú Thanh Đông		5		
		Khu Núi Gạc		5		
9	Phường Nam Khê	Khu Chạp Khê		5		
		Khu Nam Trung	550	6		
		Khu Nam Tân		5		
		Khu Nam Sơn	532	6		
		Khu Tre Mai		5		
10	Phường Thanh Sơn	Khu phố 3	650	6	Khu phố 1	4
		Khu phố 4	530	6	Khu phố 2	4
		Khu phố 6	646	6	Khu phố 5	4
		Khu phố 7	540	6	Khu Phố 11	4
		Khu phố 8	858	6		
		Khu phố 9	619	6		
		Khu phố 10		5		
Tổng số		87	25	460	12	48
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**99**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**508**
XIII	**HUYỆN VÂN ĐỒN**					
1	Thị trấn Cái Rồng	Khu phố 1		5		
		Khu phố 2		5		
		Khu phố 3		5		
		Khu phố 4		5		
		Khu phố 5		5		
		Khu phố 6		5		
		Khu phố 7		5		
		Khu phố 8		5		
		Khu phố 9		5		
2	Xã Đông Xá	Thôn Đông Sơn		5	Thôn Đông Hợp	4
		Thôn Đông Thịnh		5	Thôn Đông	4

					Trung	
		Thôn Đông Hải		5	Thôn Đông Hà	4
		Thôn Đông Thành		5	Thôn Cặp Tiên	4
		Thôn Đông Tiến	520	6		
		Thôn Đông Thắng		5		
3	Xã Hạ Long				Thôn 1	4
					Thôn 2	4
					Thôn 3	4
					Thôn 4	4
					Thôn 5	4
					Thôn 6	4
					Thôn 7	4
					Thôn 8	4
					Thôn 9	4
					Thôn 10	4
					Thôn 11	4
					Thôn 12	4
					Thôn 13	4
					Thôn 14	4
					Thôn 15	4
4	Xã Đoàn Kết	Thôn Khe Ngái		5	Thôn Khe Mai	4
		Thôn Tràng Hương		5	Thôn Bồ Lạy	4
5	Xã Bình Dân				Thôn Đầm Tròn	4
					Thôn Đồng Đá	4
					Thôn Vòng Tre	4
					Thông Đồng Cống	4
6	Xã Đài Xuyên	Thôn Voòng Tre		5	Thôn Đài Van	4
					Thôn Xuyên Hùng	4
					Thôn Ký Vầy	4
7	Xã Vạn Yên	Thôn Đài Làng		5	Thôn Đài Mỏ	4
					Thôn Cái Bầu	4
					Thôn 10/10	4
8	Xã Bản Sen				Thôn Nà Sắn	4
					Thôn Đông Lĩnh	4
					Thôn Điền Xá	4
9	Xã Quan Lạn	Thôn Thái Hòa		5	Thôn Đông Nam	4
		Thôn Tân Phong		5	Thôn Bấc	4
					Thôn Đoài	4

					Thôn Yến Hải	4
					Thôn Sơn Hào	4
					Thôn Tân Lập	4
10	Xã Minh Châu				Thôn Ninh Hải	4
					Thôn Quang Trung	4
					Thôn Tiền Hải	4
					Thôn Nam Hải	4
11	Xã Thắng Lợi				Thông Thi Đua	4
					Thôn Quyết Thắng	4
					Thôn Cống Đông	4
					Thôn Cống Tây	4
12	Xã Ngọc Vừng				Thôn Bình Hải	4
					Thôn Bình Minh	4
					Thôn Ngọc Nam	4
Tổng số		**21**	**1**	**106**	**51**	204
Tổng số Tổ bảo vệ ANTT						**72**
Tổng số thành viên Tổ bảo vệ ANTT						**310**